

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK ĐOA
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 34/2020/HS-ST
Ngày 22-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK ĐOA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Minh Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Thông.

2. Ông Lê Văn Do.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Đại diện VKSND huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/TLST-HS ngày 09/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 54/2020/QĐXXST-HS, ngày 09/9/2020, đối với bị cáo:

HUỲNH NGỌC T (tên thường gọi: **Đ**), sinh năm 1992 tại Gia Lai; nơi cư trú: Thôn H, xã A, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 03/12; con ông Huỳnh Ngọc N, sinh năm 1956 và bà Trần Thị Ng, sinh năm 1958; gia đình bị cáo có bảy anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 03 tiền án (trong đó 01 tiền án về tội “Bắt người trái pháp luật”; 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” và 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”).

Ngày 21/12/2012, phạm tội “Bắt người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 1999, bị Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xử phạt 05 (năm) tháng 22 ngày tù theo bản án số 45/2013/HS-ST ngày 12/6/2013 và được trả tự do tại phiên tòa về địa phương sinh sống và làm ăn tại thôn H, xã A, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (Hiện chưa được xóa án tích).

Ngày 22/01/2014, bị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi xâm hại sức khỏe người khác theo Quyết định xử phạt hành chính số 13026 của Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Bị cáo đã nộp phạt ngày 11/4/2014 theo biên lai thu số 5400.

Ngày 20/10/2014, phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 48 (Bốn mươi tám) tháng tù tại bản án số 86/2015/HS-ST ngày 31/7/2015, chấp hành án tại Trại giam Gia Trung – Bộ Công an, đến ngày 08/10/2018 chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống (Hiện chưa được xóa án tích).

Ngày 07/02/2015, phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, bị Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù tại Bản án số 28/2015/HS-ST ngày 06/7/2015 (Hiện chưa chấp hành án và chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày **15/6/2020**. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

- Bà **Phạm Thị Ngọc Th**, sinh năm 1973; địa chỉ: 414 Ng, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Bà **Phạm Thị D**, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn P thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn H, xã A, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Bà **Phan Thị Tr**, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn H, xã A, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Ông **Huỳnh Ngọc N**, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn H, xã A, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

** Người làm chứng:* Chị **Lê Thị Thu H1**, sinh năm 1997; địa chỉ: 414 Ng, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Huỳnh Ngọc T có 03 tiền án về các tội “Bắt người trái pháp luật”; “Cướp giật tài sản” và “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Trong thời gian từ ngày 09/6/2020 đến ngày 12/6/2020, T sử dụng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 81E1-018.14 thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản tại huyện Đak Đoa, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 09/6/2020, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 81E1-018.14 đi từ nhà theo Quốc lộ 19 xuống thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua trước quán tạp hóa của bà D, thấy không có người trông coi nên T dừng xe phía trước đi vào trong trộm cắp 02 thùng bia hiệu Tiger mang ra xe chở về bán cho bà H. Khi bán T nói với bà H là bia của nhà uống còn dư nên bà H đồng ý mua với số tiền 600.000 đồng. Tài sản trên được Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đak Đoa kết luận có giá là 640.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 15 giờ ngày 12/6/2020, Huỳnh Ngọc T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 81E1-018.14 đi từ nhà xuống thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa cũng với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua trước quán tạp hóa số 414 Ng của bà Phạm Thị Ngọc Th quan sát không có người trông coi nên T dừng xe phía trước đi vào trong trộm cắp 01 bao gạo có trọng lượng 25kg, loại gạo Thơm Thái mang ra xe chở về bán cho bà Phan Thị Tr với số tiền 250.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Khi mua bà Tr không hỏi nên không biết đó là tài sản do T trộm cắp. Tài sản trên được Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đak Đoa kết luận là 320.000 đồng.

Ngày 13/6/2020, bà D và Th có đơn trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật. Ngày 15/6/2020, xác định đối tượng trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Tổng tài sản theo kết luận định giá là 960.000 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

2. Về dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bà H 600.000 đồng và bà Tr 250.000 đồng. Bà D, bà Th, bà H và bà Tr không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

3. Các vấn đề khác:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 81E1-018.14, số khung RLCS5C630BY57321, số máy 5C63573851 do T giao nộp. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Huỳnh Ngọc N (cha của T). Khi T sử dụng xe đi trộm cắp tài sản ông N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa đã trả lại cho ông N là chủ sở hữu theo quy định.

- Đối với 02 thùng bia hiệu Tiger, 01 bao gạo 25Kg loại gạo Thơm Thái do bà H và bà Tr giao nộp. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa đã trả lại cho bà D và bà Th theo quy định.

- Đối với 02 đĩa CD-R bên trong có chứa Video hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản do bà D và Th giao nộp là vật chứng xác định hành vi phạm tội của Huỳnh Ngọc T nên chuyển giao theo hồ sơ vụ án để xử lý.

4. Cáo trạng của Viện kiểm sát: Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS, ngày 08/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- **Về hình phạt:** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt Huỳnh Ngọc T từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 18 (Mười tám) tháng tù của bản án số 28/2015/HS-ST ngày 06/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung từ 33 (Ba mươi ba) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày **15/6/2020**).

- **Về dân sự:** Do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì khác nên không đề cập giải quyết.

- **Về vật chứng của vụ án:** Đề nghị lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án đối với 02 đĩa CD-R có chứa Video hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản.

- **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Huỳnh Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 09/6/2020, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu nên bị cáo Huỳnh Ngọc T có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 thùng bia Tiger của bà Phạm Thị D tại thôn Piom, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai trị giá 640.000 đồng (Sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Sau đó vào hồi 15 giờ ngày 12/6/2020, cũng với hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 bao gạo có trọng lượng 25Kg, loại gạo Thơm Thái của bà Phạm Thị Ngọc Th tại 414 Ng, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai trị giá 320.000 đồng. Tổng tài sản bị chiếm đoạt là 960.000 đồng.

Mặc dù, tài sản bị chiếm đoạt là 02 thùng bia và 01 bao gạo có tổng giá trị là 960.000 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng trước đó bị cáo T có 02 tiền án về tội phạm xâm phạm sở hữu: Đã bị Tòa án nhân dân thành phố

Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 86/2015/HS-ST ngày 31/7/2015, đến ngày 08/10/2018 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích và bị Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 28/2015/HS-ST ngày 06/7/2015 (Hiện chưa chấp hành án và chưa được xóa án tích) nên lần thực hiện hành vi này của bị cáo T được xác định là yếu tố định tội “*Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo T có nhân thân xấu, có 03 tiền án chưa được xóa án tích, trong đó đã 02 lần chấp hành hình phạt tù của các bản án số 45/2013/HS-ST ngày 12/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai và tại bản án số 86/2015/HS-ST ngày 31/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và chưa chấp hành hình phạt 18 tháng tù của bản án số 28/2015/HS-ST ngày 06/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/10/2018, chỉ trong thời gian ngắn bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây dư luận và ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật. Bị cáo T đã có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm do mình thực hiện, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Ngọc T có 03 tiền án chưa được xóa án tích (trong đó có 02 tiền án về các tội xâm phạm sở hữu) và 01 tiền án về tội “Bất người trái pháp luật” nhưng lại tiếp tục thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Tái phạm*” theo quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đề đấu tranh và phòng ngừa tội phạm, góp phần giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, cần có thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Mặt khác, tại bản án số 28/2015/HS-ST ngày 06/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xử phạt bị cáo Tý 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo Tý chưa chấp hành hình phạt của bản án này, hiện bản án này đã có hiệu lực pháp luật mà chưa được tổng hợp nên theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, Tòa án tổng hợp hình phạt của nhiều bản án theo thủ tục chung.

Đối với bà Nguyễn Thị H và bà Phan Thị Tr là người mua số bia và gạo do bị cáo T trộm cắp mang đến bán, bà H và bà Tr không biết do bị cáo T trộm cắp nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự sự: Do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì khác nên không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 đĩa CD-R bên trong có chứa Video hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản do bà D và Th giao nộp là vật chứng để xác định hành vi phạm tội của Huỳnh Ngọc T sẽ được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng điều luật:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Ngọc T** (tên gọi khác: **Đ**) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T **12** (Mười hai) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt **18** (Mười tám) tháng tù của bản án số 28/2015/HS-ST ngày 06/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **30** (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (Ngày **15/6/2020**).

4. Về xử lý vật chứng: Lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án 02 đĩa CD-R bên trong có chứa Video hình ảnh đối tượng Huỳnh Ngọc Tý trộm cắp tài sản do bà D và bà Th giao nộp là vật chứng để xác định hành vi phạm tội.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (**22/9/2020**) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân

dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Đối với bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đak Đoa;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân xã An Phú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đào Minh Chính

